

\*

*Thị xã Kỳ Anh, ngày 26 tháng 7 năm 2019*

Số 30 - CT/ThU

**CHỈ THỊ**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY**  
**về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin**  
**tại các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp trên địa bàn thị xã**

Trong những năm qua việc thực hiện Chỉ thị 58-CT/TW, ngày 17/10/2000 của Bộ Chính trị khóa VIII và Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế trên địa bàn thị xã đã đạt được những kết quả quan trọng. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các lĩnh vực hoạt động ngày càng được mở rộng với chất lượng các dịch vụ từng bước được nâng cao, 100% các doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế điện tử. Quản lý nhà nước về CNTT được tăng cường, bước đầu mang lại hiệu quả trong công tác điều hành tác nghiệp, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Phần mềm điều hành tác nghiệp trên môi trường mạng được triển khai đồng bộ trong các cơ quan nhà nước từ thị xã đến các xã, phường, giúp cho việc gửi nhận liên thông giữa các cơ quan, đơn vị được thực hiện thuận lợi. Việc đưa Cổng thông tin điện tử thị xã, Cổng dịch vụ công trực tuyến vào hoạt động giúp cho việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên mạng thuận lợi, phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp; đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị, thúc đẩy cải cách hành chính.

Tuy nhiên, việc ứng dụng CNTT của một số ngành, địa phương đạt kết quả chưa cao; tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 còn thấp; hạ tầng CNTT- truyền thông phát triển chưa đồng đều giữa các địa phương; vấn đề bảo đảm an toàn thông tin chưa được quan tâm đúng mức; năng lực ứng dụng CNTT trong cán bộ, công chức, viên chức ở một số đơn vị, xã, phường còn hạn chế và chưa đồng đều. Ý thức của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức trong việc rèn luyện, học tập về CNTT chưa cao, chưa hình thành được thói quen khai thác thông tin và xử lý thông tin phục vụ cho công tác quản lý và sản xuất kinh doanh.

Nguyên nhân của các hạn chế trên là: một số ban, ngành, địa phương chưa nhận thức đầy đủ, chưa thực sự quan tâm và coi CNTT là phương tiện chủ lực để thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá như Chỉ thị số 58 - CT/TW của Bộ Chính trị đã nêu. Đầu tư cho ứng dụng và phát triển CNTT tuy đã được quan tâm, nhưng

chưa đáp ứng nhu cầu, hiệu quả đầu tư chưa cao; chưa có đủ nguồn nhân lực và kết cấu hạ tầng phù hợp để sẵn sàng tiếp nhận, ứng dụng có hiệu quả CNTT vào các lĩnh vực kinh tế xã hội.

Để đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan Đảng, cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể thị xã và các xã, phường trên địa bàn, Ban Thường vụ Thị ủy yêu cầu:

### **1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp**

- Người đứng đầu các cấp, các ngành phải trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về triển khai ứng dụng hiệu quả CNTT của cơ quan, địa phương mình; đây là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành và là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị hàng năm.

- Hàng năm chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch ứng dụng CNTT trong các cơ quan Đảng, chính quyền đoàn thể các cấp; các nhiệm vụ ứng dụng CNTT phải được tổng hợp vào kế hoạch công tác hàng năm trong các cơ quan, địa phương. Cân đối, bố trí hợp lý nguồn vốn theo phân cấp đầu tư cho ứng dụng và phát triển CNTT phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển và các nguồn vốn nhà nước hợp pháp khác đầu tư cho hạ tầng, nhân lực, ứng dụng CNTT.

- Nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của ứng dụng CNTT; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến các chủ trương chính sách, pháp luật về CNTT một cách sâu rộng. Nâng cao nhận thức về vai trò, hiệu quả của việc ứng dụng, phát triển CNTT trong toàn xã hội.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về dịch vụ hành chính công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích tới doanh nghiệp và nhân dân; chú trọng việc hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện các thủ tục hành chính.

- Vận hành, sử dụng có hiệu quả, bảo đảm đồng bộ, liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản, điều hành tác nghiệp, hộp thư điện tử công vụ, dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo 100% văn bản (trừ văn bản mật) trao đổi dưới dạng văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước và được ký số.

- Xây dựng hạ tầng CNTT hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ; đáp ứng sự chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền, nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Chủ động thực hiện công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng, bảo đảm máy tính, hệ thống mạng máy tính, các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu,

các ứng dụng không bị xâm nhập trái phép hoặc tấn công mạng. Chú trọng biện pháp bảo mật hành chính gắn với bảo mật bằng nghiệp vụ kỹ thuật.

## **2. Ủy ban nhân dân thị xã và các xã, phường**

- Triển khai ứng dụng CNTT trong tất cả các lĩnh vực và có lộ trình, trọng tâm, trọng điểm. Ưu tiên ứng dụng CNTT trong quản lý hành chính, số hóa, cung cấp dịch vụ công mức độ cao trong các lĩnh vực; ưu tiên các thủ tục hành chính liên quan nhiều tới doanh nghiệp, người dân như giáo dục, y tế, đầu tư, giao thông, nông nghiệp, công nghiệp, tài nguyên và môi trường...

- Triển khai xây dựng Chính quyền điện tử thành công ở các cấp, các ngành trên địa bàn thị xã theo lộ trình chung của tỉnh, với nền hành chính không giấy; bảo đảm chất lượng, hiệu lực, hiệu quả và tính minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Chủ động phát triển dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến thị xã. Nâng cao tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và qua dịch vụ bưu chính công ích. Đến năm 2020, bảo đảm 100% TTHC được cập nhật công khai trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của thị xã, trên 35% TTHC được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Phân đầu trên 20% dân số, trên 30% doanh nghiệp tiếp cận, khai thác dịch vụ công trực tuyến trong toàn thị xã, 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý, tổ chức thực hiện trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến thị xã, trên 20% hồ sơ TTHC tiếp nhận, thụ lý qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và tăng dần trong những năm tiếp theo.

- Vận hành, sử dụng có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử các xã, phường; cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời bảo đảm tính minh bạch và theo yêu cầu đề ra.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng CNTT đối với tất cả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đối với cấp cơ sở và cán bộ chuyên trách CNTT.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá kết quả ứng dụng CNTT; chỉ số hiện đại hóa nền hành chính trong cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

**3. Ban Tuyên giáo Thị ủy:** Chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tham mưu cho Ban Thường vụ Thị ủy tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các ban, ngành, cơ sở; tham mưu sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên các lĩnh vực ứng dụng CNTT.

Chỉ thị này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân trên địa bàn toàn thị xã./.

**Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Sở Thông tin & Truyền thông; | (Báo cáo)
- Thường trực Thị ủy, HĐND; Lãnh đạo UBND thị xã;
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ thị xã;
- Các ban Đảng, UBKT, VP Thị uỷ; Trung tâm BDCT;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị;
- UB MTTQ và các đoàn thể thị xã;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Đảng uỷ, chi uỷ cơ quan trực thuộc;
- Lưu VT.

*Gửi văn bản giấy và điện tử./.*

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

(đã ký)

**Đặng Văn Thành**